

# Người Đàn Bà Đa Tình Đã Chết

La Morte Amoureuse của Theophile Gautier

Người dịch: Hương Dương txđ

## Phần 2:

Tới một ngã rẽ, trong lúc người linh mục trẻ tuổi quay đầu đi phía khác, một tên đầy tớ phi châu ăn mặc thật kỳ lạ tới gần tôi và nhanh đưa cho tôi rồi chạy đi liền một ví đựng đồng tiền xu vàng, đồng thời làm dấu bảo tôi giấu nó đi. Tôi liền cất nó vào trong cánh tay áo và giữ nó nơi đó cho tới khi tôi còn một mình trong căn phòng nhỏ bé của mình. Tôi bật cái miệng ví ra và thấy có hai tờ giấy mà thôi trên đó có những giòng chữ : “ Clarimonde, tại lâu đài Concini.” Khi đó tôi biết về cuộc sống ngoài đời ít đến độ tôi không biết Clarimonde là ai, mặc dù nàng nổi tiếng và tôi hoàn toàn mù tịt chẳng biết lâu đài Concini nằm tại nơi nào. Tôi cứ đoán mò lung tung loạn xạ chẳng có cái nào đúng hết nhưng cũng chẳng sao, miễn là tôi có thể gặp lại được nàng. Tuy nhiên tôi cũng khá lo lắng vì tôi không biết nàng là một phu nhân hay lại là một gái giang hồ.

Mối tình mới chớm nở đây thôi mà sao đã mọc rễ cứng nhắc trong tôi rồi; tôi cũng chẳng nghĩ tới chuyện thử nhỏ bỏ nó đi vì tôi thấy chuyện ấy tôi không thể làm được. Người đàn bà đó đã xâm chiếm được con người tôi mất rồi, chỉ một ánh mắt nàng cũng đã đủ để biến đổi con người tôi: nàng đã thổi sang tôi ý chí của nàng, tôi không còn sống trong con người tôi mà đã sống trong con người nàng và do nàng. Tôi làm hàng ngàn những chuyện quái gở, tôi hôn cái nơi nàng đã đung tới trên bàn tay tôi, tôi nhắc tên nàng hàng giờ, tôi chỉ cần nhắm mắt để thấy nàng hiện ra rõ ràng như thể nàng đứng thật sự trước mặt tôi, tôi tự nhắc những lời nàng đã nói với tôi khi hai đứa đứng dưới cổng lớn của thánh đường, “Khốn thay! Khốn thay! Sao anh lại làm vậy?” Tôi hiểu rõ nguyên sự ghê tởm của tình trạng mà tôi đã gây ra lúc đó, và những khía cạnh tang thương đáng sợ của tình trạng tôi tạo ra lại hiện rõ ra trước mắt tôi. Trở thành một linh mục! thế có nghĩa là phải sống trong trắng, không được yêu đương, không được phân biệt nam nữ già trẻ, quay mặt đi khỏi mọi vẻ đẹp, moi cho mù con mắt, bò dưới bóng lạnh lẽo của một nhà tu hay một nhà thờ, chỉ thăm những kẻ gần chết, chỉ trông coi xác những kẻ vô danh và mang trên tấm áo linh mục màu tang tóc như thể để người ta có thể lấy tấm áo thầy tu ấy làm tấm vải phủ áo quan cho mình sau này. Và tôi thấy cuộc sống dâng lên trong tôi, tựa như một hồ nước phình lớn, trào ra; máu tôi nhịp mạnh trong những động mạch; sức thanh niên của tôi bị dồn nén từ bao lâu nay, bỗng chốc bùng nổ như bông lô hội nở sau cả trăm năm chờ đợi và phát nổ như một tiếng sấm sét.

Tôi phải làm thế nào để có thể gặp lại được Clarimonde? Tôi chẳng có cơ gì để rời khỏi tu viện khi không quên biết ai trong tỉnh; Đáng lý ra tôi cũng không được ở lại đó; đúng ra tôi phải chờ lệnh để được chỉ định giáo xứ cho tôi đến phục vụ. Tôi thử tìm cách gỡ những thanh sắt ngăn nơi cửa sổ nhưng chúng ở tuốt trên cao mà tôi lại không có thang. Đáng lẽ ra tôi không nên nghĩ tới chuyện này mới phải. Và lại, tôi cũng chỉ có thể leo xuống vào ban đêm. Và làm sao tôi có thể tìm ra lối mà đi trong những con đường chi chít ngoắt ngoéo? Tất cả những khó khăn đó chẳng là gì đối với người khác nhưng lại rất to lớn đối với tôi, một chủng sinh khốn khổ, mới biết yêu từ ngày hôm qua, chưa có kinh nghiệm nào, không tiền bạc, không áo quần.

Ôi! giá tôi không là linh mục, tôi có thể thăm nàng mỗi ngày, tôi có thể là người tình của nàng, là chồng nàng, tôi tự nhủ trong lúc mù quáng; thay vì mang trên người tấm vải liệm buồn thảm này, tôi đã có thể bận những bộ quần áo nhung lụa, mang những vòng vàng, những thanh kiếm, những cánh lông chim như những ngự quân trẻ đẹp trai, tóc tôi thay vì bị hớt bậy bạ làm mất hết nét danh dự, đi đáng lẽ phải uốn lượn xung quanh cổ tôi thành những cuộn tròn bóng bẩy. Tôi có thể có một bộ râu mép thoa kem và ra vẻ một tay dũng cảm. Nhưng một giờ đồng hồ đứng trước bàn thờ, một vài lời nhắc khe khẽ, đưa tôi đi xa muôn đời khỏi tất cả những con người đang sống và chính tôi đã bịt chặt miệng nắm mồ của tôi, tôi đã gài then cánh cửa nhà tù nhốt tôi lại.

Tôi đi ra nơi cửa sổ, bầu trời một màu xanh thật đẹp, những cây to đã mang bộ lá xanh tươi của mùa xuân; thiên nhiên đang biểu diễn nỗi vui mừng một cách khinh khỉnh. Công trường đầy những người đi lại, những chàng trai vẻ mặt cứng cỏi, những cô gái thật xinh đẹp, từng cặp từng cặp, đi về phía công viên, dưới những vòm cây. Những anh lính đi ngang qua miệng ngêu ngao những điệp khúc vui nhộn; thật là cả một cuộc vận hành, một sự sống động, một sức lôi cuốn, một cuộc vui nhộn làm nổi bật nỗi tang thương và cô đơn khốn khổ của tôi. Một bà mẹ còn trẻ chơi với đứa con nơi thềm cửa ra vào; bà ta hôn cái miệng bé nhỏ hồng hào còn dính những hạt sữa của đứa bé, làm cho đứa bé khó chịu vì những cử chỉ ngây ngô mà chỉ những bà

mẹ mới biết làm. Người bố đứng gần đó, mỉm cười nhìn hai mẹ con, hai tay khoanh trên ngực như muốn ép nỗi vui sướng lên trái tim mình. Tôi không thể chịu đựng nỗi cảnh này: tôi bèn đóng cánh cửa sổ, lại nằm vật xuống giường, một nỗi tức giận và ghen tức khiếp khủng trào lên trong tim tôi, tôi cắn những ngón tay và tấm mền của tôi như thể tôi là một con hổ đói thiếu ăn ba ngày.

Tôi không biết tôi đã ở trong tình trạng như vậy bao nhiêu ngày trời; nhưng khi vừa quay người lại sau khi bị một trận co quắp khiếp khủng, tôi đã thấy đức cha Sérapion đứng ngay giữa phòng nhìn tôi một cách chăm chú. Tôi tự thấy xấu hổ và cúi đầu xuống tới tận ngực, tôi lấy hai bàn tay che mắt tôi lại.

- Anh bạn Romual của tôi ơi, có chuyện gì bất thường xảy ra nơi anh, Sérapion nói với tôi vài phút sau khi im lặng, cách hành xử của anh thật khó hiểu! Anh, một người mộ đạo như vậy, diu hiền như vậy, mà sao anh lại vẫy vùng trong căn phòng của anh như một con thú dữ. Phải coi chừng anh bạn của tôi ơi, chớ có nghe những lời dụ dỗ của loài quỷ dữ; hồn tinh ma bực tức vì anh đã trao mình anh cho Đức Chúa Trời, lờn vờn xung quanh anh như là con sói xinh đẹp, cố gắng một lần chót lôi kéo anh về với nó. Thay vì để bị nó đánh gục, anh bạn Romuald của tôi ơi, hãy tạo lấy cho anh một lớp áo giáp bằng những lời cầu nguyện, một cái khiên bằng sự khổ hạnh và hãy chiến đấu một cách can trường chống lại kẻ thù; anh sẽ chiến thắng. Cần có sự thử thách để chứng tỏ đức hạnh và mình sẽ khôn ngoan hơn. Đừng sợ mà cũng đừng có nản chí; những linh hồn vững chắc hơn và cứng rắn hơn cũng đã trải qua những lúc như thế. Hãy cầu nguyện, hãy chịu đói khổ, hãy lặng thinh; hồn ma quỷ dữ sẽ rút lui.

Bài diễn văn của đức cha Sérapion làm cho tôi trở về với chính mình và tôi bình tĩnh trở lại.

- Tôi đến để báo cho anh biết anh được cử tới trông nom giáo xứ C\*\*\*; vị linh mục nắm giữ giáo xứ đó mới qua đời và Đức Giám Mục đã giao cho tôi nhiệm vụ tới đặt để anh tại đó; anh hãy sẵn sàng để đi tới đó vào ngày mai.

Tôi gật đầu trả lời rằng tôi sẽ sẵn sàng và đức cha rút lui. Tôi mở cuốn thánh kinh của tôi ra và tôi bắt đầu cầu nguyện; nhưng những hàng chữ nhập nhằng dưới mắt tôi; đầu óc tôi rối mù và cuốn sách rớt khỏi tay tôi lúc nào mà tôi cũng không hay. Ra đi ngày mai mà không gặp lại nàng! Lại thêm một chuyện không thể thực hiện được trong số những chuyện đã xảy ra giữa hai đứa chúng tôi! Mất hết luôn hy vọng được gặp nàng, trừ phi xảy ra một phép lạ! Hay là viết cho nàng? Nhưng mà ai sẽ đưa lá thư tới tay nàng? Với cái vẻ nhà tu hành bề ngoài của tôi, hỏi ai bây giờ, tin ai bây giờ? Tôi cảm thấy một sự lo âu khiếp khủng. Thế rồi những gì đức cha Sérapion nói với tôi về những mảnh lời của con quỷ lại hiện ra trong đầu: sự quái lạ của câu chuyện; vẻ đẹp bất thường của Clarimonde, ánh lân tinh trong đôi mắt của nàng, cảm giác nóng như lửa của bàn tay nàng, tình trạng bồi hồi mà nàng đã đẩy tôi vào, sự thay đổi bất chợt xảy ra nơi tôi, lòng mộ đạo của tôi bỗng dưng biến mất, tất cả chứng tỏ rõ ràng có sự hiện diện của ma quỷ; và bàn tay mềm dịu như sa-teng kia chẳng qua chỉ là chiếc bao tay che đầy chiếc móng nhọn của con quỷ. Những ý tưởng đó là cho tôi phát hoảng, tôi vội nhặt lên cuốn thánh kinh mới từ trên đùi tôi lăn xuống đất và tôi liền bắt đầu cầu nguyện.

Ngày hôm sau, Sérapion tới đón tôi: hai con lừa chờ chúng tôi sẵn ngoài cửa, trên lưng chất đôi ba chiếc va li của chúng tôi; Ông ta leo lên lưng một con và tôi cũng gắng leo lên con thứ hai. Trong khi đi qua thành phố tôi nhìn khắp những cửa sổ và những lan can để xem có thấy Clarimonde không nhưng mới sáng sớm nên cả thành phố chưa ai thức giấc. Mắt tôi cố nhìn sâu vào tuốt phía sau những cửa hàng qua cả những bức rèm của những tòa lâu đài mà chúng tôi đi ngang qua. Sérapion có lẽ cho rằng tôi tò mò là vì tôi say mê vẻ đẹp của những kiến trúc, bởi vì ông ta không cho con lừa của ông chạy chậm lại để cho tôi có thời giờ ngắm. Cuối cùng chúng tôi tới cổng ra khỏi thành phố và chúng tôi bắt đầu leo lên ngọn đồi. Khi tôi tới đỉnh cao, tôi quay đầu lại để nhìn lần chót những nơi Clarimonde ở. Một bóng mây bao phủ cả thành phố; những mái xanh đỏ bị che lấp dưới một màu lờ mờ, với một vài tùm khói ban mai bay bổng đầy đó tựa như những đám bọt trắng. Do một hiệu ứng quang học kỳ lạ, tôi thấy hiện lên, dưới một ánh sáng đơn thuần, một tòa nhà màu hung vàng cao trội hơn những căn nhà xung quanh đang bị chìm đắm trong hơi của làn sương mù; mặc dù tòa nhà đó cách tôi cả dặm hơn, sao tôi lại thấy nó gần xít. Tôi có thể thấy được rõ tất cả những chi tiết, những tháp ngà, những sân thượng, những hành lang, và ngay cả những chong chóng hình đuôi chim nhạn.

- Tòa lâu đài tôi thấy đằng xa kia do ánh mặt trời soi sáng là nhà gì vậy? tôi hỏi Sérapion.

Ông ta đưa tay lên che mắt và sau khi nhìn, ông nói:

- Đó là lâu đài xưa kia hoàng tử Concini cho nàng gái giang hồ Clarimonde; Nơi đó đã có nhiều chuyện khiếp khủng xảy ra.

Ngay lúc đó tôi chưa biết đó là chuyện thật hay chỉ là ảo tưởng, tôi đã tưởng thấy lướt nhanh từ sân thượng toà lâu đài ấy một hình bóng mảnh khảnh màu trắng lóe lên một giây rồi tan biến. Đó chính là Clarimonde! Ôi!

Nàng có biết chẳng là vào cái giờ đó, từ nơi cao tuột tên con đường gay go đưa tôi đi xa khỏi nàng để rồi tôi không trở xuống nữa, tôi áp ủ trong đôi mắt tôi, lòng thì nóng như lửa đỏ và tràn đầy lo lắng, toà lâu đài nơi nàng đang ở và một trò đùa nhỏ do ánh sáng tạo lập làm cho tôi có cảm giác như đang ở gần nàng, như thể nàng đang mời tôi vào chơi như mời một vị quan trọng nhà? Có thể nàng đã biết, bởi vì tâm hồn nàng gắn liền với tâm hồn tôi bằng một mối tình quá thân mật cho nên nàng không thể nào mà không nhận được cho dù những rung cảm nhỏ bé nhất của tâm hồn tôi và chính mối cảm thông ấy đã thúc đẩy nàng, trong lúc còn trong bộ áo ngủ, leo tuốt lên sân thượng vào buổi sớm mai còn lạnh ngắt sương đêm.

Bóng tối dần dần bao phủ toà lâu đài, thế rồi chỉ còn là một đại dương bất động những mái nhà sườn nhà mà dưới con mắt tôi chỉ là một làn sóng có hình dạng núi non. Sérapion quát con lừa của ông ta, con lừa của tôi cũng liền chạy tới và một khúc quanh hiện ra đưa tôi đến luôn thành phố S... bởi vì tôi sẽ ở lại đó mãi mãi. Sau ba ngày đường chán ngấy, chúng tôi thấy hiện ra qua bóng cây hình con gà trống nơi tháp chuông của nhà thờ chỗ tôi sẽ phải đảm nhiệm; và sau khi đi men theo những con đường lòng vòng hai bên có những căn nhà tranh và những mảnh vườn nhỏ nhỏ, chúng tôi tới được phía trước của cái nhà thờ trông không đẹp để gì cho lắm: một cổng có trạm vài đường gân và đôi ba cột trụ bằng đá ong đẽo sơ sài, một mái ngói và hai cột chống cũng bằng đá ong như cột trụ, thế là hết. Bên trái là bãi tha ma phủ đầy cỏ cao, ngay giữa có một cây thánh giá lớn bằng sắt; bên phải, trong bóng của thánh đường là nhà xứ. Đó là một căn nhà tầm thường quá mức tường tượng và sạch như ly như lau. Chúng tôi bước vào; một vài con gà mái đang mổ những hạt yến mạch rơi vãi dưới đất; thản nhiên vì đã quen với những bộ áo đen của những thầy tu nên chúng chẳng sợ hãi gì chúng tôi và hầu như chẳng thèm nhường chỗ cho chúng tôi đi qua. Tiếng sủa khàn khàn của một con chó bị khản cổ vang lên rồi chúng tôi thấy một con chó già chạy tới. Đó là con chó của vị linh mục trước tôi. Đôi mắt của nó lơ đãng, bộ lông xám xịt và tất cả những dấu hiệu chứng tỏ nó đã tới độ già nhất của loài chó. Tôi lấy tay vuốt nhẹ nó, nó liền đi theo bên tôi với vẻ mặt thích thú vô kể. Một người đàn bà khá lớn tuổi, khi xưa là quản gia của vị cha xứ trước, cũng tới gặp chúng tôi và sau khi bà mời tôi vào trong một căn phòng thấp lè tè, bà hỏi tôi rằng tôi có ý định giữ bà ở lại hay không. Tôi trả lời rằng tôi sẽ giữ bà ấy lại, cả bà ta lẫn con chó, và luôn cả đàn gà mái, và tất cả những đồ đạc trong nhà mà người chủ trước của bà đã để lại khi chết đi, lờ lờ nói đó của tôi làm cho bà khoái chí, đức cha Sérapion đã liền lập tức trả cho bà đúng cái giá mà bà ta muốn.

Công việc giao trách nhiệm giáo xứ cho tôi xong xuôi, đức cha Sérapion trở về chủng viện. Tôi còn lại có một mình, không còn trông chờ ở một ai khác. Ý nghĩ về Clarimonde lại bắt đầu ám ảnh tôi và tôi có cố gắng sao đi chẳng nữa để đuổi nàng đi thì cũng không được. Một hôm trong lúc đi dạo trên những con đường đất hai bên có những cây hoàng dương trong khu vườn bé con nhà tôi, tôi có cảm giác như thấy phía sau một lùm cây xanh hình bóng một người đàn bà đang theo dõi những cử động của tôi, và giữa những lá cây có hai con người màu xanh nước biển sáng chói. Nhưng đó chỉ là một ảo giác vì khi đi qua tới phía bên kia con đường đất thì tôi chỉ thấy có trên cát một vết chân bé đến nỗi người ta sẽ cho rằng đó là vết chân của một đũa nhỏ. Xung quanh vườn là những bức tường thành rất cao; tôi đã đi thăm tất cả những hang hóc, không có ai hết. Tôi chưa bao giờ giải thích được trường hợp này, một trường hợp nói tóm lại chẳng nghĩa lý gì so với những chuyện kỳ dị đã xảy đến cho tôi sau này. Tôi sống như vậy một năm, chu toàn tất cả những bổn phận do chức nghiệp của tôi để ra: cầu nguyện, nhịn ăn, khuyến khích và cứu những người bệnh, làm bố thí cho đến nỗi phải nhịn cho tới cả những thứ cần thiết. Nhưng tôi thấy trong tôi một sự khô khan quá đỗi và những nguồn ơn ban cho tôi đều bị khép kín. Tôi không được hưởng cái diễm phúc mà sự chu toàn một nhiệm vụ thánh thiện thường đem tới. Đầu óc tôi ở nơi đâu đó, và những lời nói của Clarimonde thường xuyên trở lại trên môi tôi như là một thứ điệp khúc do bản năng.

Ôi anh bạn ơi, hãy suy nghĩ kỹ điều này! Chỉ do một lần đưa ánh mắt nhìn một người đàn bà, do một cái lỗi lầm bề ngoài quá tầm thường như thế, tôi đã trong nhiều năm phải chịu những dẫn vật khôn khổ nhất; cuộc đời tôi đã bị sáo trộn vĩnh viễn. Tôi không muốn lại nhải thêm nữa về những thất bại và những chiến thắng nội tâm luôn luôn tái phát sau đó trầm trọng hơn trước và xin kể ngay một một trường hợp gay gắt.

Một hôm có tiếng ai đó kéo chuông gọi cửa dữ dội nhà tôi. Bà quản gia già đi ra mở cửa và một người đàn ông có làn da hồng hào và ăn mặc sang trọng, nhưng theo một lối ngoại quốc, lưng đeo một con dao găm dài, hiện ra dưới ánh đèn lồng của Barbara. Phản ứng đầu tiên của bà ta là sợ hãi nhưng người đàn ông đã trấn an bà ta và nói với bà ấy rằng ông ta cần gặp tôi ngay lập tức về một chuyện liên quan tới nghiệp vụ linh mục của tôi. Barbara dẫn ông ta lên. Lúc đó tôi đang chuẩn bị đi ngủ. Người đàn ông nói rằng bà chủ của ông ta, một phu nhân, đang chờ chết và muốn gặp một ông cha. Tôi trả lời là tôi sẵn sàng đi theo ông ấy; tôi cầm theo những gì cần để làm lễ của ăn đường (extrême-onction) và tôi vội vã xuống theo. Nơi cửa hai con hắc mã đen

như bóng đêm giậm chân vì sốt ruột và thổi phì phò xuống ngực hai luồng khói dài thòng. Ông ta giữ chiếc bàn đạp ở yên ngựa cho tôi leo lên một con, rồi chỉ bằng một tay nắm lấy chiếc núm sắt nơi đầu yên, leo lên con kia. Ông kẹp đuôi lại, thả cương và con ngựa phóng đi như mũi tên bay. Con ngựa của tôi, tay ông cầm giây cương, cũng liền phóng theo và chạy ngang với con kia một cách tuyệt vời.

Chúng tôi nuốt chửng con đường, đất trôi đi nhanh phía dưới chúng tôi, một màu xám xịt với những đường kẻ ngang và những bóng đen của thân cây trốn chạy về phía sau như thể chúng là cả một đội quân bị thua chạy tán loạn. Chúng tôi băng qua một con rừng tối mờ và lạnh tới độ tôi cảm thấy trên làn da một cơn rùng mình kinh sợ khó có thể tưởng tượng được. Những tia lửa do những vành móng ngựa sắt chạm vào sỏi đá làm toé lên tạo nên một vệt lửa trên con đường chúng tôi chạy qua, và nếu có ai trong giờ đêm tối đó thấy chúng tôi, kẻ dẫn đường và tôi đây, họ sẽ tưởng chúng tôi là hai hồn ma trên lưng ngựa trong một cơn ác mộng. Những con đom đóm thỉnh thoảng bay qua con đường và những con quạ có gáy xám kêu thảm thiết tuốt sâu trong rừng nơi có nơi này nơi kia những con mắt lân tinh của loài mèo rừng sáng rực. Bờm ngựa càng ngày càng rối bời bời, mồ hôi đổ xuống hai bên hông chúng, hơi thở của chúng phì phò và gấp rút thoát ra từ nhũ lỗ mũi chúng. Nhưng khi thấy chúng yếu bớt đi, để làm cho chúng tỉnh lại, thì người cưỡi ngựa thét lên một tiếng giọng ồ ồ, nghe không có vẻ gì là giọng người, thế là chúng lại chạy như điên.

Cuối cùng cơn lốc ngưng xoáy. Một đám đen với vài điểm sáng lốm đốm bỗng hiện ra trước mắt chúng tôi. Tiếng chân ngựa vang rền to hơn trên một bức sàn sắt và chúng tôi đi vào một vòm cung mờ miêng tối om giữa hai tháp khổng lồ. Không khí trong lâu đài đang thật nhôn nhịp, những gia nhân tay cầm đuốc đi qua lại đủ chiều trên sân, và những ánh đuốc leo lên leo xuống những tầng lầu. Tôi thấy lờ mờ những kiến trúc to lớn, những cột trụ, những vòng cung, những bậc thềm và những lan can, cả một công trình xây cất xa hoa hoàn toàn đế vương và thần tiên.

Một tên đầy tớ đen, đúng tên đã đưa cho tôi cái ví của Clarimonde hôm trước, vì tôi đã nhận ngay ra hắn, đã tới gần đỡ tôi xuống ngựa và một quản gia, mặc áo nhung đen với một dây chuyền vàng trên cổ và tay cầm một cây gậy bằng ngà, đã tiến tới trước mặt tôi. Nước mắt trào ra và chảy dài trên má ông ta cho tới bộ râu bạc trắng của ông. “Trễ rồi! ông ta nói, đầu gật gù, trễ rồi! thưa ngài linh mục; nhưng nếu ngài không cứ được linh hồn thì xin ngài hãy tới trông nom cho cái thân xác khốn khổ.” Ông ta nắm tay tôi và dẫn tôi tới phòng tang; tôi đã khóc lớn tiếng không thua gì ông ấy, bởi vì tôi đã hiểu ra rằng người chết không ai khác hơn là nàng Clarimonde mà tôi đã quá yêu đến như phát điên phát dại. Một ghé cầu kính đã được đặt sẵn cạnh giường; một ngọn nến xanh xao bay nhẩy trên một chân đồng chiếu xuống cả phòng một ánh sáng yếu ớt và mờ ảo, tạo ra đây đó bóng đen bay bổng như một bướm bướm của một cạnh tủ hay gờ tường. Trên bàn, trong một bình trạm trổ có cắm một bông hồng trắng đã héo, chỉ còn lại một cánh dính trên hoa, còn bao nhiêu đã rơi xuống chân bình như thể chúng là những giọt lệ nồng nàn; một mặt nạ đen đã gãy, một cây quạt tay, đủ loại đồ hóa trang để bữa bãi trên những ghé bàn cho thấy rằng kẻ quá vãng đã bất ngờ tới căn nhà lộng lẫy này mà không thông báo cho ai hay biết.

(Còn nữa – xin xem tiếp kỳ tới)

-----

**Nguyên bản Tiếng Pháp:**  
**La Morte Amoureuse**  
**Théophile Gautier**  
**Part 2:**

Au détour d'une rue, pendant que le jeune prêtre tournait la tête d'un autre côté, un page nègre, bizarrement vêtu, s'approcha de moi, et me remit, sans s'arrêter dans sa course, un petit portefeuille à coins d'or ciselés, en me faisant signe de le cacher ; je le fis glisser dans ma manche et l'y tins jusqu'à ce que je fusse seul dans ma cellule. Je fis sauter le fermoir, il n'y avait que deux feuilles avec ces mots : « Clarimonde, au palais Concini. » J'étais alors si peu au courant des choses de la vie, que je ne connaissais pas Clarimonde, malgré sa célébrité, et que j'ignorais complètement où était

situé le palais Concini. Je fis mille conjectures plus extravagantes les unes que les autres ; mais à la vérité, pourvu que je pusse la revoir, j'étais fort peu inquiet de ce qu'elle pouvait être, grande dame ou courtisane.

Cet amour né tout à l'heure s'était indestructiblement enraciné ; je ne songeai même pas à essayer de l'arracher, tant je sentais que c'était là chose impossible. Cette femme s'était complètement emparée de moi, un seul regard avait suffi pour me changer ; elle m'avait soufflé sa volonté ; je ne vivais plus dans moi, mais dans elle et par elle. Je faisais mille extravagances, je baisais sur ma main la place qu'elle avait touchée, et je répétais son nom des heures entières. Je n'avais qu'à fermer les yeux pour la voir aussi distinctement que si elle eût été présente en réalité, et je me redisais ces mots, qu'elle m'avait dits sous le portail de l'église : « Malheureux ! malheureux ! qu'as-tu fait ? » Je comprenais toute l'horreur de ma situation, et les côtés funèbres et terribles de l'état que je venais d'embrasser se révélaient clairement à moi.

Être prêtre ! c'est-à-dire chaste, ne pas aimer, ne distinguer ni le sexe ni l'âge, se détourner de toute beauté, se crever les yeux, ramper sous l'ombre glaciale d'un cloître ou d'une église, ne voir que des mourants, veiller auprès de cadavres inconnus et porter soi-même son deuil sur sa soutane noire, de sorte que l'on peut faire de votre habit un drap pour votre cercueil ! Et je sentais la vie monter en moi comme un lac intérieur qui s'enfle et qui déborde ; mon sang battait avec force dans mes artères ; ma jeunesse, si longtemps comprimée, éclatait tout d'un coup comme l'aloès qui met cent ans à fleurir et qui éclôt avec un coup de tonnerre.

Comment faire pour revoir Clarimonde ? Je n'avais aucun prétexte pour sortir du séminaire, ne connaissant personne dans la ville ; je n'y devais même pas rester, et j'y attendais seulement que l'on me désignât la cure que je devais occuper. J'essayai de desceller les barreaux de la fenêtre ; mais elle était à une hauteur effrayante, et n'ayant pas d'échelle, il n'y fallait pas penser. Et d'ailleurs je ne pouvais descendre que de nuit ; et comment me serais-je conduit dans l'inextricable dédale des rues ? Toutes ces difficultés, qui n'eussent rien été pour d'autres, étaient immenses pour moi, pauvre séminariste, amoureux d'hier, sans expérience, sans argent et sans habits.

Ah ! si je n'eusse pas été prêtre, j'aurais pu la voir tous les jours ; j'aurais été son amant, son époux, me disais-je dans mon aveuglement ; au lieu d'être enveloppé dans mon triste suaire, j'aurais des habits de soie et de velours, des chaînes d'or, une épée et des plumes comme les beaux jeunes cavaliers. Mes cheveux, au lieu d'être déshonorés par une large tonsure, se joueraient autour de mon cou en boucles ondoyantes. J'aurais une belle moustache cirée, je serais un vaillant. Mais une heure passée devant un autel, quelques paroles à peine articulées, me retranchaient à tout jamais du nombre des vivants, et j'avais scellé moi-même la pierre de mon tombeau, j'avais poussé de ma main le verrou de ma prison !

Je me mis à la fenêtre. Le ciel était admirablement bleu, les arbres avaient mis leur robe de printemps ; la nature faisait parade d'une joie ironique. La place était pleine de monde ; les uns allaient, les autres venaient ; de jeunes muguetts et de jeunes beautés, couple par couple, se dirigeaient du côté du jardin et des tonnelles. Des compagnons passaient en chantant des refrains à boire ; c'était un mouvement, une vie, un entrain, une gaieté qui faisaient péniblement ressortir mon deuil et ma solitude. Une jeune mère, sur le pas de la porte, jouait avec son enfant ; elle baisait sa petite bouche rose, encore emperlée de gouttes de lait, et lui faisait, en l'agaçant, mille de ces divines puérités que les mères seules savent trouver. Le père, qui se tenait debout à quelque distance, souriait doucement à ce charmant groupe, et ses bras croisés pressaient sa joie sur son cœur.

Je ne pus supporter ce spectacle ; je fermai la fenêtre, et je me jetai sur mon lit avec une haine et une jalousie effroyables dans le cœur, mordant mes doigts et ma couverture comme un tigre à jeun depuis trois jours.

Je ne sais pas combien de jours je restai ainsi ; mais, en me retournant dans un mouvement de spasme furieux, j'aperçus l'abbé Sérapion qui se tenait debout au milieu de la chambre et qui me considérait attentivement. J'eus honte de moi-même, et, laissant tomber ma tête sur ma poitrine, je voilai mes yeux avec mes mains.

« Romuald, mon ami, il se passe quelque chose d'extraordinaire en vous, me dit Sérapion au bout de quelques minutes de silence ; votre conduite est vraiment inexplicable ! Vous, si pieux, si calme et si doux, vous vous agitez dans votre cellule comme une bête fauve. Prenez garde, mon frère, et n'écoutez pas les suggestions du diable ; l'esprit malin, irrité de ce que vous vous êtes à tout jamais consacré au Seigneur, rôde autour de vous comme un loup ravissant et fait un dernier effort pour vous attirer à lui. Au lieu de vous laisser abattre, mon cher Romuald, faites-vous une cuirasse de prières, un bouclier de mortifications, et combattez vaillamment l'ennemi ; vous le vaincrez. L'épreuve est nécessaire à la vertu et l'on sort plus fin de la coupelle. Ne vous effrayez ni ne vous découragez ; les âmes les mieux gardées et les plus affermisses ont eu de ces moments. Priez, jeûnez, méditez, et le mauvais esprit se retirera. »

Le discours de l'abbé Sérapion me fit rentrer en moi-même, et je devins un peu plus calme. « Je venais vous annoncer votre nomination à la cure de C\*\*\* ; le prêtre qui la possédait vient de mourir, et monseigneur l'évêque m'a chargé d'aller vous y installer ; soyez prêt pour demain. » Je répondis d'un signe de tête que je le serais, et l'abbé se retira. J'ouvris mon missel et je commençai à lire des prières ; mais ces lignes se confondirent bientôt sous mes yeux ; le fil des idées s'enchevêtra dans mon cerveau, et le volume me glissa des mains sans que j'y prisse garde.

Partir demain sans l'avoir revue ! ajouter encore une impossibilité à toutes celles qui étaient déjà entre nous ! perdre à tout jamais l'espérance de la rencontrer, à moins d'un miracle ! Lui écrire ? par qui ferais-je parvenir ma lettre ? Avec le sacré caractère dont j'étais revêtu, à qui s'ouvrir, se fier ? J'éprouvais une anxiété terrible. Puis, ce que l'abbé Sérapion

m'avait dit des artifices du diable me revenait en mémoire ; l'étrangeté de l'aventure la beauté surnaturelle de Clarimonde, l'éclat phosphorique de ses yeux, l'impression brûlante de sa main, le trouble où elle m'avait jeté, le changement subit qui s'était opéré en moi, ma piété évanouie en un instant, tout cela prouvait clairement la présence du diable, et cette main satinée n'était peut-être que le gant dont il avait recouvert sa griffe. Ces idées me jetèrent dans une grande frayeur, je ramassai le missel qui de mes genoux était roulé à terre, et je me remis en prières.

Le lendemain, Sérapion me vint prendre ; deux mules nous attendaient à la porte, chargées de nos maigres valises ; il monta l'une et moi l'autre tant bien que mal. Tout en parcourant les rues de la ville, je regardais à toutes les fenêtres et à tous les balcons si je ne verrais pas Clarimonde ; mais il était trop matin, et la ville n'avait pas encore ouvert les yeux. Mon regard tâchait de plonger derrière les stores et à travers les rideaux de tous les palais devant lesquels nous passions. Sérapion attribuait sans doute cette curiosité à l'admiration que me causait la beauté de l'architecture, car il ralentissait le pas de sa monture pour me donner le temps de voir. Enfin nous arrivâmes à la porte de la ville et nous commençâmes à gravir la colline. Quand je fus tout en haut, je me retournai pour regarder une fois encore les lieux où vivait Clarimonde. L'ombre d'un nuage couvrait entièrement la ville ; ses toits bleus et rouges étaient confondus dans une demi-teinte générale, où surnageaient çà et là, comme de blancs flocons d'écume, les fumées du matin. Par un singulier effet d'optique, se dessinait, blond et doré sous un rayon unique de lumière, un édifice qui surpassait en hauteur les constructions voisines, complètement noyées dans la vapeur ; quoiqu'il fût à plus d'une lieue, il paraissait tout proche. On en distinguait les moindres détails, les tourelles, les plates-formes, les croisées, et jusqu'aux girouettes en queue d'aronde.

« Quel est donc ce palais que je vois tout là-bas éclairé d'un rayon du soleil ? » demandai-je à Sérapion.

Il mit sa main au-dessus de ses yeux, et, ayant regardé, il me répondit :

« C'est l'ancien palais que le prince Concini a donné à la courtisane Clarimonde ; il s'y passe d'épouvantables choses. »

En ce moment, je ne sais encore si c'est une réalité ou une illusion, je crus voir y glisser sur la terrasse une forme svelte et blanche qui étincela une seconde et s'éteignit. C'était Clarimonde !

Oh ! savait-elle qu'à cette heure, du haut de cet âpre chemin qui m'éloignait d'elle, et que je ne devais plus redescendre, ardent et inquiet, je couvais de l'œil le palais qu'elle habitait, et qu'un jeu dérisoire de lumière semblait rapprocher de moi, comme pour m'inviter à y entrer en maître ? Sans doute, elle le savait, car son âme était trop sympathiquement liée à la mienne pour n'en point ressentir les moindres ébranlements, et c'était ce sentiment qui l'avait poussée, encore enveloppée de ses voiles de nuit, à monter sur le haut de la terrasse, dans la glaciale rosée du matin.

L'ombre gagna le palais, et ce ne fut plus qu'un océan immobile de toits et de combles où l'on ne distinguait rien qu'une ondulation montueuse. Sérapion toucha sa mule, dont la mienne prit aussitôt l'allure, et un coude du chemin me déroba pour toujours la ville de S..., car je n'y devais pas revenir. Au bout de trois journées de route par des campagnes assez tristes, nous vîmes poindre à travers les arbres le coq du clocher de l'église que je devais desservir ; et, après avoir suivi quelques rues tortueuses bordées de chaumières et de courtils, nous nous trouvâmes devant la façade, qui n'était pas d'une grande magnificence.

Un porche orné de quelques nervures et de deux ou trois piliers de grès grossièrement taillés, un toit en tuiles et des contreforts du même grès que les piliers, c'était tout : à gauche le cimetière tout plein de hautes herbes, avec une grande croix de fer au milieu ; à droite et dans l'ombre de l'église, le presbytère. C'était une maison d'une simplicité extrême et d'une propreté aride. Nous entrâmes ; quelques poules picotaient sur la terre de rares grains d'avoine ; accoutumées apparemment à l'habit noir des ecclésiastiques, elles ne s'effarouchèrent point de notre présence et se dérangèrent à peine pour nous laisser passer. Un aboi éraillé et enrôlé se fit entendre, et nous vîmes accourir un vieux chien.

C'était le chien de mon prédécesseur. Il avait l'œil terne, le poil gris et tous les symptômes de la plus haute vieillesse où puisse atteindre un chien. Je le flattai doucement de la main, et il se mit aussitôt à marcher à côté de moi avec un air de satisfaction inexprimable. Une femme assez âgée, et qui avait été la gouvernante de l'ancien curé, vint aussi à notre rencontre, et, après m'avoir fait entrer dans une salle basse, me demanda si mon intention était de la garder. Je lui répondis que je la garderais, elle et le chien, et aussi les poules, et tout le mobilier que son maître lui avait laissé à sa mort, ce qui la fit entrer dans un transport de joie, l'abbé Sérapion lui ayant donné sur-le-champ le prix qu'elle en voulait. Mon installation faite, l'abbé Sérapion retourna au séminaire. Je demurai donc seul et sans autre appui que moi-même. La pensée de Clarimonde recommença à m'obséder, et, quelques efforts que je fisse pour la chasser, je n'y parvenais pas toujours. Un soir, en me promenant dans les allées bordées de buis de mon petit jardin, il me sembla voir à travers la charmille une forme de femme qui suivait tous mes mouvements, et entre les feuilles étinceler les deux prunelles vert de mer ; mais ce n'était qu'une illusion, et, ayant passé de l'autre côté de l'allée, je n'y trouvai rien qu'une trace de pied sur le sable, si petit qu'on eût dit un pied d'enfant. Le jardin était entouré de murailles très hautes ; j'en visitai tous les coins et recoins, il n'y avait personne. Je n'ai jamais pu m'expliquer cette circonstance qui, du reste, n'était rien à côté des étranges choses qui me devaient arriver. Je vivais ainsi depuis un an, remplissant avec exactitude tous les devoirs de mon état, priant, jeûnant, exhortant et secourant les malades, faisant l'aumône jusqu'à me retrancher les nécessités les plus indispensables. Mais je sentais au dedans de moi une aridité extrême, et les sources de la grâce m'étaient fermées. Je ne jouissais pas de ce bonheur que donne l'accomplissement d'une sainte mission ; mon idée était ailleurs, et les paroles de Clarimonde me revenaient souvent sur les lèvres comme une espèce de refrain involontaire.

Ô frère, méditez bien ceci ! Pour avoir levé une seule fois le regard sur une femme, pour une faute en apparence si légère, j'ai éprouvé pendant plusieurs années les plus misérables agitations : ma vie a été troublée à tout jamais. Je ne vous retiendrai pas plus longtemps sur ces défaites et sur ces victoires intérieures toujours suivies de rechutes plus profondes, et je passerai sur-le-champ à une circonstance décisive. Une nuit l'on sonna violemment à ma porte. La vieille gouvernante alla ouvrir, et un homme au teint cuivré et richement vêtu, mais selon une mode étrangère, avec un long poignard, se dessina sous les rayons de la lanterne de Barbara. Son premier mouvement fut la frayeur ; mais l'homme la rassura, et lui dit qu'il avait besoin de me voir sur-le-champ pour quelque chose qui concernait mon ministère. Barbara le fit monter. J'allais me mettre au lit. L'homme me dit que sa maîtresse, une très grande dame, était à l'article de la mort et désirait un prêtre. Je répondis que j'étais prêt à le suivre ; je pris avec moi ce qu'il fallait pour l'extrême-onction et je descendis en toute hâte. À la porte piaffaient d'impatience deux chevaux noirs comme la nuit, et soufflant sur leur poitrail deux longs flots de fumée. Il me tint l'étrier et m'aida à monter sur l'un, puis il sauta sur l'autre en appuyant seulement une main sur le pommeau de la selle. Il serra les genoux et lâcha les guides à son cheval qui partit comme la flèche. Le mien, dont il tenait la bride, prit aussi le galop et se maintint dans une égalité parfaite.

Nous dévorions le chemin ; la terre filait sous nous grise et rayée, et les silhouettes noires des arbres s'enfuyaient comme une armée en déroute. Nous traversâmes une forêt d'un sombre si opaque et si glacial, que je me sentis courir sur la peau un frisson de superstitieuse terreur. Les aigrettes d'étincelles que les fers de nos chevaux arrachaient aux cailloux laissaient sur notre passage comme une traînée de feu, et si quelqu'un, à cette heure de nuit, nous eût vus, mon conducteur et moi, il nous eût pris pour deux spectres à cheval sur le cauchemar. Des feux follets traversaient de temps en temps le chemin, et les choucas piaulaient piteusement dans l'épaisseur du bois où brillaient de loin en loin les yeux phosphoriques de quelques chats sauvages. La crinière des chevaux s'échevelait de plus en plus, la sueur ruisselait sur leurs flancs, et leur haleine sortait bruyante et pressée de leurs narines. Mais, quand il les voyait faiblir, l'écuyer pour les ranimer poussait un cri guttural qui n'avait rien d'humain, et la course recommençait avec furie. Enfin le tourbillon s'arrêta ; une masse noire piquée de quelques points brillants se dressa subitement devant nous ; les pas de nos montures sonnèrent plus bruyants sur un plancher ferré, et nous entrâmes sous une voûte qui ouvrait sa gueule sombre entre deux énormes tours. Une grande agitation régnait dans le château ; des domestiques avec des torches à la main traversaient les cours en tous sens, et des lumières montaient et descendaient de palier en palier.

J'entrevis confusément d'immenses architectures, des colonnes, des arcades, des perrons et des rampes, un luxe de construction tout à fait royal et féérique. Un page nègre, le même qui m'avait donné les tablettes de Clarimonde et que je reconnus à l'instant, me vint aider à descendre, et un majordome, vêtu de velours noir avec une chaîne d'or au col et une canne d'ivoire à la main, s'avança au-devant de moi. De grosses larmes débordaient de ses yeux et coulaient le long de ses joues sur sa barbe blanche. « Trop tard ! fit-il en hochant la tête, trop tard ! seigneur prêtre ; mais, si vous n'avez pu sauver l'âme, venez veiller le pauvre corps. » Il me prit par le bras et me conduisit à la salle funèbre ; je pleurais aussi fort que lui, car j'avais compris que la morte n'était autre que cette Clarimonde tant et si follement aimée. Un prie-Dieu était disposé à côté du lit ; une flamme bleuâtre voltigeant sur une patère de bronze jetait par toute la chambre un jour faible et douteux, et çà et là faisait papilloter dans l'ombre quelque arête saillante de meuble ou de corniche. Sur la table, dans une urne ciselée, trempait une rose blanche fanée dont les feuilles, à l'exception d'une seule qui tenait encore, étaient toutes tombées au pied du vase comme des larmes odorantes ; un masque noir brisé, un éventail, des déguisements de toute espèce, traînaient sur les fauteuils et faisaient voir que la mort était arrivée dans cette somptueuse demeure à l'improviste et sans se faire annoncer.